

TRẮC NGHIỆM BÀI PHÚ SÔNG BẠCH ĐẰNG

Câu 1. Văn bản Phú sông Bạch Đằng được Trương Hán Siêu sáng tác khi nào ?

- A. Khi nhà Trần bắt đầu có dấu hiệu suy thoái.
- B. Khi nhà Trần đang cường thịnh.
- C. Khi nhà Trần vừa đánh thắng quân Nguyên-Mông.
- D. Khi nhà Trần vừa củng cố lại chính quyền.

Câu 2. Dòng nào không đúng khi nói về giá trị nội dung của bài Phú sông Bạch Đằng?

- A. Thể hiện lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc.
- B. Ca ngợi truyền thống anh hùng, nhân nghĩa của dân tộc.
- C. Thể hiện khát vọng đất nước thái bình, thịnh trị.
- D. Chứa đựng tư tưởng nhân văn cao đẹp.

Câu 3. Dòng nào dưới đây nói đúng nguồn gốc, đặc điểm thể loại của bài Phú sông Bạch Đằng?

- A. Được đặt ra từ thời cổ xưa, thường làm theo lối văn biền ngẫu.
- B. Được đặt ra từ thời Đường, có vần, có đối, có luật bằng trắc chặt chẽ.
- C. Được đặt ra từ thời Tống, tương đối tự do, dùng câu văn xuôi.
- D. Có trước thời Đường, có vần, không nhất thiết phải có đối, cuối bài thường được kết lại bằng thơ.

Câu 4. Văn bản Phú sông Bạch Đằng có mấy nhân vật ?

- A. Hai
- B. Bốn
- C. Năm
- D. Ba

Câu 5. Tâm trạng nhân vật "khách" trong bài Phú sông Bạch Đằng là gì?

- A. Say mê vẻ đẹp thiên nhiên
- B. Ngâm ngùi, nuối tiếc
- C. Tự hào, sảng khoái
- D. Vừa vui, tự hào vừa buồn đau

Câu 6. Câu Anh minh hai vị thánh quân để nuôi tiếc chỉ ai?

- A. Ngô Quyền, Trần Nhân Tông
- B. Trần Nhân Tông, Trần Hưng Đạo
- C. Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông
- D. Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo

Câu 7. "Phú sông Bạch Đằng" thuộc loại gì?

- A. Văn phú
- B. Luật phú
- C. Bài phú
- D. Cổ phú

Câu 8. Địa danh nào thuộc lãnh thổ Việt Nam ?

- A. Nguyên, Tương
- B. Ngũ Hồ
- C. Đại Than
- D. Cửu Giang

Câu 9. Bài Phú sông Bạch Đằng có nói tới yếu tố nào?

- A. Thiên thời, địa lợi
- B. Thiên thời, địa lợi, nhân hòa
- C. Thiên thời, nhân hòa
- D. Địa lợi, nhân hòa

Câu 10. Nhận định nào nói chính xác nhất bút pháp và dụng ý của việc nhắc đến các danh thắng nổi tiếng của Trung Quốc trong đoạn đầu bài phú?

- A. Dùng lối tả thực để ca ngợi cảnh đẹp Trung Hoa.
- B. Dùng lối tả thực để ca ngợi cảnh đẹp Việt Nam.
- C. Dùng lối tả thực để so sánh cảnh đẹp Trung Hoa với cảnh đẹp Việt Nam.
- D. Dùng tưởng tượng, biểu tượng để nói về thú ngao du sơn thủy.

Câu 11. Văn bản Phú sông Bạch Đằng toát lên nội dung gì?

- A. Hoài cổ
- B. Đề cao chiến tích sông Bạch Đằng
- C. Nội dung yêu nước và tư tưởng nhân văn
- D. Hoài cổ và yêu nước

Câu 12. Nhân vật "khách" hiện lên trong đoạn đầu bài phú là người mang cốt cách của:

- A. Một kẻ giang hồ lãng tử, muốn rũ bỏ mọi vướng bận của cuộc đời.
- B. Một người chuyên đi tìm kiếm vẻ đẹp của một thời đã qua.
- C. Một kẻ ẩn dật, tìm đến thiên nhiên để lánh xa cuộc đời.
- D. Một người thích du ngoạn khắp nơi để thỏa mãn tráng chí của mình.

Câu 13. Đặc sắc nghệ thuật của bài Phú sông Bạch Đằng là gì?

- A. Bố cục chặt chẽ, câu tứ đơn giản mà hấp dẫn.
- B. Lời văn linh hoạt, vừa trang trọng vừa gợi cảm.
- C. Hình tượng kì vĩ, bút pháp ước lệ tượng trưng.

D. Tất cả đều đúng.

Câu 14. Dòng nào nêu đúng bố cục thông thường của phú nói chung và bài Phú sông Bạch Đằng nói riêng?

- A. Đoạn mở, đoạn giải thích, đoạn bình luận, đoạn kết.
- B. Đoạn mở, đoạn bình luận, đoạn giải thích, đoạn kết.
- C. Đoạn mở, đoạn giải thích, đoạn miêu tả, đoạn kết.
- D. Đoạn mở, đoạn miêu tả, đoạn bình luận, đoạn kết.

Câu 15. Đến sông Bạch Đằng mà lại nói: Học Tử Trường chừ thú tiêu dao là có hàm ý gì?

- A. Ca ngợi, tôn vinh tư cách và tài năng của Tử Trường.
- B. Ca ngợi, tôn vinh vẻ đẹp "kì quan" của sông Bạch Đằng.
- C. Ca ngợi, đề cao tình yêu thiên nhiên nói chung.
- D. Ca ngợi, đề cao "thú tiêu dao" nói chung.

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI PHÚ SÔNG BẠCH ĐẰNG

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 9	B
Câu 2	C	Câu 10	D
Câu 3	D	Câu 11	C
Câu 4	A	Câu 12	D
Câu 5	B	Câu 13	D
Câu 6	C	Câu 14	A
Câu 7	D	Câu 15	B
Câu 8	C		